

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LONG AN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12390 /QĐ-UBND

Long An, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Giao thông vận tải

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 6148/TTr-SGTVT ngày 20/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này danh mục, nội dung và phê duyệt 02 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Giao thông vận tải (*kèm theo 12 trang phụ lục*).

Điều 2. Giao Sở Giao thông vận tải, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố:

1. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật nội dung 02 TTHC sửa đổi lên Hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh ngay khi nhận được quyết định công bố.

2. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết TTHC theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại quyết định này đối với các TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận của UBND cấp huyện.

3. Trên cơ sở nội dung quy trình nội bộ được phê duyệt tại quyết định này, Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC tại Phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh đối với các TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC-VPCP;
- CT.UBND tỉnh;
- Sở TT&TT;
- VNPT Long An;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Phòng THKSTTHC;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Út

[Handwritten mark]

PHỤ LỤC 1
DANH SÁCH TTHC SỬA ĐỔI LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA
THỰC HIỆN QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 12390/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Quyết định công bố của Bộ/Ngành	Cơ quan thực hiện	Địa điểm thực hiện	Hình thức thực hiện				Mức độ thực hiện DVCT T	Địa chỉ thực hiện DVCT mức độ 3, 4
						Bộ phận một cửa		Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Cổng Dịch vụ công Bộ/Cổng g DVC Quốc gia		
						Trực tiếp	Bưu chính công ích				
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (Tiếp nhận tại Trung tâm hành chính công cấp huyện): 02 TT											
I	LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA: 02 TTHC										
1	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi	Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ	QĐ số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ Giao thông vận tải QĐ số 57/2021/QĐ-	Cấp huyện	Trung tâm hành chính công cấp huyện	x	x	x		Mức độ 4	https://dichvucong.longan.gov.vn/

	công trình chính (1.009453)	sơ theo quy định (giảm 01 ngày làm việc theo QĐ 11810/QĐ-UBND ngày 15/12/2022)	UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh Long An QĐ số 11931/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh Long An								
2	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính (1.009455)	Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (giảm 01 ngày làm việc theo QĐ 11810/QĐ-UBND ngày 15/12/2022)	QĐ số 285/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ Giao thông vận tải QĐ số 57/2021/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh Long An QĐ số 11931/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh Long An	Cấp huyện	Trung tâm hành chính công cấp huyện	x	x	x		Mức độ 4	https://dichvu.cong.longan.gov.vn/

NỘI DUNG TTHC LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN

I. Lĩnh vực đường thủy nội địa: 02 TT

1. Tên thủ tục: Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính – MSTTHC 1.009453

a) Trình tự thực hiện:

*** Bước 1. Nộp hồ sơ**

Chủ đầu tư có nhu cầu thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công cấp huyện.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến UBND huyện, thị xã, thành phố (Phòng Kinh tế - Hạ tầng) xử lý.

*** Bước 2. Thẩm định hồ sơ**

- Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời hạn 02 ngày làm việc, UBND huyện, thị xã, thành phố (Phòng Kinh tế - Hạ tầng) phải có văn bản những nội dung cần bổ sung hoặc sửa đổi, chuyển đến Trung tâm hành chính công cấp huyện để gửi cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, UBND huyện, thị xã, thành phố (Phòng Kinh tế - Hạ tầng) có văn bản thỏa thuận; trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Ngay khi có kết quả, UBND huyện, thị xã, thành phố (Phòng Kinh tế - Hạ tầng) chuyển đến Trung tâm hành chính công cấp huyện để trả kết quả cho người nộp hồ sơ.

*** Bước 3. Trả kết quả**

- Trung tâm hành chính công cấp huyện thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm hành chính công cấp huyện để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.

- **Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)

+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ:

- + Trực tiếp tại Trung tâm hành chính công cấp huyện.
- + Qua dịch vụ bưu chính công ích.
- + Qua dịch vụ công trực tuyến.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

*** Thành phần hồ sơ, bao gồm:**

- (1) Đơn đề nghị thỏa thuận xây dựng bến thủy nội địa theo mẫu;
- (2) Bản vẽ mặt bằng vị trí dự kiến xây dựng bến thủy nội địa: Thể hiện địa danh, vị trí công trình lân cận, vùng đất, vùng nước trước bến, lý trình (km) sông, kênh, rạch.

*** Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

d) Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

(Giảm 01 ngày làm việc: giảm từ 05 ngày làm việc xuống còn 04 ngày làm việc theo Quyết định số 11810/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 của UBND tỉnh về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của các sở, ngành tỉnh).

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- **Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** UBND huyện, thị xã, thành phố.
- **Cơ quan trực tiếp thực hiện:** UBND huyện, thị xã, thành phố (Phòng Kinh tế - Hạ tầng).

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến.

h) Phí, lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng, bến thủy nội địa - Mẫu số 10 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
- Quyết định số 57/2021/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phân cấp thỏa thuận xây dựng bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh Long An.

Mẫu: ĐƠN ĐỀ NGHỊ THỎA THUẬN XÂY DỰNG BẾN THỦY NỘI ĐỊA

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng, bến thủy nội địa

Kính gửi:(1)

Căn cứ Nghị định số .../2021/NĐ-CP ngày ...tháng...năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số...ngày ... tháng năm ... tại

Địa chỉ: số điện thoại liên hệ:

Đề nghị xây dựng cảng, bến thủy nội địa (tên cảng, bến thủy nội địa)

1. Vị trí dự kiến xây dựng có tọa độ (3)

Từ km thứ đến km thứ

Trên bờ (phải hay trái) sông, kênh)

Thuộc địa phận: xã (phường, thị trấn) huyện (quận)

Tỉnh (thành phố):

2. Quy mô dự kiến (số cầu cảng, bến; kết cấu, cao trình mặt cầu cảng, bến).

3. Mục đích sử dụng

4. Phạm vi vùng đất sử dụng

5. Dự kiến tiếp nhận phương tiện có mớn nước ...m; có sức chở... hành khách.

6. Phạm vi vùng nước sử dụng: (chiều dài dọc theo bờ sông, kênh ...m, chiều rộng từ mép ngoài cầu cảng, bến...m);

7. Thời gian thực hiện:

8. Hồ sơ gửi kèm:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung trong văn bản thỏa thuận xây dựng, (thiết lập) cảng (bến).

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...;

- Lưu: VT,...

THỦ TRƯỞNG
 (Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Cơ quan có thẩm quyền thỏa thuận.

(2) Đối với bến thủy nội địa tạm thời không phải ghi nội dung này.

(3) Hệ tọa độ VN 2000.

2. Tên thủ tục: Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính - MSTTHC 1.009455

a) Trình tự thực hiện:

*** Bước 1. Nộp hồ sơ**

Trước khi đưa bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính vào khai thác, chủ bến nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công cấp huyện.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:
- + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.
- + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.
- Chuyển hồ sơ đến UBND huyện, thị xã, thành phố (Phòng Kinh tế - Hạ tầng) giải quyết.

*** Bước 2. Thẩm định hồ sơ**

- Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời hạn 02 ngày làm việc, UBND huyện, thị xã, thành phố (Phòng Kinh tế - Hạ tầng) phải có văn bản nêu rõ những nội dung cần bổ sung hoặc sửa đổi, chuyển đến Trung tâm hành chính công cấp huyện để gửi cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính; trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Ngay khi có kết quả, UBND huyện, thị xã, thành phố (Phòng Kinh tế - Hạ tầng) chuyển đến Trung tâm hành chính công cấp huyện để trả kết quả cho người nộp hồ sơ.

*** Bước 3. Trả kết quả**

- Trung tâm hành chính công cấp huyện thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm hành chính công cấp huyện để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.

- **Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)

- + Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.
- + Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ:
- + Trực tiếp tại Trung tâm hành chính công cấp huyện.
- + Qua dịch vụ bưu chính công ích.
- + Qua dịch vụ công trực tuyến.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:*** Thành phần hồ sơ, bao gồm:**

- (1) Đơn nghị công bố hoạt động theo mẫu;
- (2) Hồ sơ thiết kế kỹ thuật, biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình (nếu có);
- (3) Bản sao có chứng thực giấy tờ về sử dụng đất để xây dựng bến (đối với bến khách ngang sông);
- (4) Bản sao giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của kết cấu nổi, phương tiện, pông-tông hoặc phao neo thuộc diện phải đăng kiểm (nếu sử dụng kết cấu nổi, phương tiện, pông-tông làm bến).

*** Số lượng hồ sơ: 01 bộ.****d) Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

(Giảm 01 ngày làm việc: giảm từ 05 ngày làm việc xuống còn 04 ngày làm việc theo Quyết định số 11810/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 của UBND tỉnh về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của các sở, ngành tỉnh).

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- **Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** UBND huyện, thị xã, thành phố (Phòng Kinh tế - Hạ tầng).

- **Cơ quan trực tiếp thực hiện:** UBND huyện, thị xã, thành phố (Phòng Kinh tế - Hạ tầng).

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính.

h) Phí, lệ phí:

- Phí: 100.000 đồng/lần.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị Công bố hoạt động cảng (bến) thủy nội địa - Mẫu số 12 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính Quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.

- Quyết định số 57/2021/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phân cấp thỏa thuận xây dựng bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh Long An.

Mẫu: ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG BỐ HOẠT ĐỘNG BẾN KHÁCH NGANG SÔNG, BẾN THỦY NỘI ĐỊA PHỤC VỤ THI CÔNG CÔNG TRÌNH CHÍNH

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Công bố hoạt động cảng (bến) thủy nội địa

Kính gửi:(1)

Căn cứ Nghị định số .../2021/NĐ-CP ngày...tháng...năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số...ngày ... tháng ... năm tại

Địa chỉ: số điện thoại liên hệ:

Đề nghị công bố cảng (bến) thủy nội địa (2)

1. Vị trí cảng (bến) có tọa độ (3)

Từ km thứ đến km thứ

Trên bờ (phải hay trái) sông, kênh

Thuộc địa phận: xã (phường, thị trấn) huyện (quận)

Tỉnh (thành phố)

2. Cảng (bến) thuộc loại

3. Phạm vi vùng đất sử dụng

4. Quy mô về cơ sở hạ tầng (kết cấu công trình cầu cảng (công trình bến), số lượng cầu cảng, bến, kích thước cơ bản, công trình cầu cảng, bến; kho bãi, kết nối các phương thức vận tải khác).

5. Thiết bị xếp dỡ hàng hóa:

6. Phạm vi vùng nước sử dụng

7. Phạm vi vùng nước khu neo đậu.....tại vị trí có tọa độ

8. Phương án khai thác cảng (bến)

9. Dự kiến tiếp nhận phương tiện có mớn nước ... m hoặc trọng tải ...tấn; có sức chở... hành khách.

10. Thời gian hoạt động: từ ngày....tháng....năm... đến ngày ...tháng...năm...

11. Hồ sơ gửi kèm:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung quy định trong quyết định công bố hoạt động cảng (bến).

TỔ CHỨC (CÁ NHÂN)

(Ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...;

- Lưu: VT,...

Ghi chú:

(1) Cơ quan có thẩm quyền công bố.

(2) Tên cảng (bến).

(3) Hệ tọa độ VN 2000.

- Trường hợp bến khách ngang trên cùng địa bàn cấp xã, cùng chủ bến thì chỉ ban hành 01 quyết định công bố.

Phụ lục 2
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH LONG AN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2022
của Chủ tịch UBND tỉnh Long An)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN: 02 QTNB

Quy trình số: 01

THỦ TỤC: THỎA THUẬN THÔNG SỐ KỸ THUẬT XÂY DỰNG BẾN
KHÁCH NGANG SÔNG, BẾN THỦY NỘI ĐỊA PHỤC VỤ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH CHÍNH – MSTTHC 1.009453

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử. - Chuyển Lãnh đạo Trung tâm hành chính công cấp huyện.	Công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện.	01 giờ làm việc
Bước 2	Xem xét, kiểm tra hồ sơ trước khi chuyển hồ sơ điện tử đến cơ quan xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Trung tâm hành chính công cấp huyện	02 giờ làm việc
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ, luân chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử	Lãnh đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng	03 giờ làm việc
Bước 4	- Xem xét, thẩm định hồ sơ. - Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, ghi các nội dung cần điều chỉnh, bổ sung chuyển trả về cho Trung tâm HCC cấp huyện. - Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: tiến hành thẩm định điều kiện. - Trình dự thảo kết quả giải quyết TTHC	Công chức Phòng Kinh tế và Hạ tầng	16 giờ làm việc (02 ngày làm việc)
Bước 5	- Xem xét kết quả giải quyết TTHC do công chức được phân công đề xuất	Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng	03 giờ làm việc

	- Trình lãnh đạo UBND huyện/thành phố/thị xã phê duyệt kết quả TTHC		
Bước 6	Ký, phê duyệt kết quả TTHC và chuyển hồ sơ trên hệ thống.	Lãnh đạo UBND huyện/thành phố/thị xã	03 giờ làm việc
Bước 7	- Vào sổ văn bản, chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Kinh tế và Hạ tầng	Văn thư	02 giờ làm việc
Bước 8	Scan kết quả giải quyết TTHC, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả (bản giấy, bản điện tử) đến Trung tâm HCC cấp huyện.	Công chức Phòng Kinh tế và Hạ tầng	01 giờ làm việc
Bước 9	- Xác nhận trên phần mềm hệ thống thông tin một cửa điện tử của cơ quan về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có).	Viên chức làm việc tại Trung tâm hành chính công cấp huyện	01 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 04 ngày làm việc			

THỦ TỤC: CÔNG BỐ HOẠT ĐỘNG BÊN KHÁCH NGANG SÔNG, BÊN THỦY NỘI ĐỊA PHỤC VỤ THI CÔNG CÔNG TRÌNH CHÍNH – MSTTHC 1.009454

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử. - Chuyển Lãnh đạo Trung tâm hành chính công cấp huyện.	Công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện.	01 giờ làm việc
Bước 2	Xem xét, kiểm tra hồ sơ trước khi chuyển hồ sơ điện tử đến cơ quan xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Trung tâm hành chính công cấp huyện	02 giờ làm việc
Bước 3	Phân công công chức xử lý hồ sơ, luân chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử	Lãnh đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng	03 giờ làm việc
Bước 4	- Xem xét, thẩm định hồ sơ. - Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Trong thời gian không qua 03 ngày làm việc, ghi các nội dung cần điều chỉnh, bổ sung chuyển trả về cho Trung tâm HCC cấp huyện. - Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: tiến hành thẩm định điều kiện. - Trình dự thảo kết quả giải quyết TTHC	Công chức Phòng Kinh tế và Hạ tầng	16 giờ làm việc (02 ngày làm việc)
Bước 5	- Xem xét kết quả giải quyết TTHC do công chức được phân công đề xuất - Trình lãnh đạo UBND huyện/thành phố/thị xã phê duyệt kết quả TTHC	Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng	03 giờ làm việc
Bước 6	Ký, phê duyệt kết quả TTHC và chuyển hồ sơ trên hệ thống.	Lãnh đạo UBND huyện/thành phố/thị xã	03 giờ làm việc
Bước 7	- Vào sổ văn bản, chuyển kết quả giải quyết TTHC đến phòng Kinh tế và Hạ tầng	Văn thư	02 giờ làm việc

Bước 8	Scan kết quả giải quyết TTHC, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả (bản giấy, bản điện tử) đến Trung tâm HCC cấp huyện.	Công chức Phòng Kinh tế và Hạ tầng	01 giờ làm việc
Bước 9	- Xác nhận trên phần mềm hệ thống thông tin một cửa điện tử của cơ quan về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có).	Viên chức làm việc tại Trung tâm hành chính công cấp huyện	01 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 04 ngày làm việc			